

HỎA TỐC

BÁO CÁO

**Công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau 6 tháng đầu năm 2026
(sau thẩm tra)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo công tác 6 tháng đầu năm 2026 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Điều hành phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Những giải pháp chỉ đạo, điều hành trọng tâm

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 19/01/2025 thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; theo đó, tỉnh Cà Mau đã xác định một số nội dung trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành năm 2026, nhiệm vụ trọng tâm của từng ngành, lĩnh vực và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương để triển khai thực hiện nhằm đạt được các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

1.1.1. Thực hiện các Nghị quyết trụ cột chiến lược của Bộ Chính trị

Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết trụ cột chiến lược của Bộ Chính trị với tinh thần chủ động, quyết liệt và đồng bộ. Trên cơ sở các chủ trương, định hướng của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các kế hoạch, chương trình, giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức thực hiện.

Công tác đôn đốc, theo dõi việc triển khai được thực hiện thường xuyên thông qua các cuộc họp giao ban, kiểm tra, rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, tăng cường công tác phối hợp, bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện đúng tiến độ và yêu cầu đề ra.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo cập nhật tình hình, tổng hợp kết quả thực hiện, đánh giá những tồn tại, hạn chế và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các nghị quyết. Qua đó, góp phần nâng cao nhận

thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, tạo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và từng bước đưa các chủ trương, định hướng chiến lược của Bộ Chính trị vào thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.1.2. Việc vận hành chính quyền địa phương 2 cấp và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành

Sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bộ máy chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Cà Mau cơ bản vận hành ổn định, thông suốt, không bị gián đoạn. Tổ chức bộ máy tiếp tục được sắp xếp tinh gọn; chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã từng bước được phân cấp, phân quyền rõ hơn, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp.

Công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh được các cấp các ngành triển khai khẩn trương, thực hiện đầy đủ các bước, nghiêm túc theo quy trình, đúng quy định.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai vận hành chính quyền địa phương 2 cấp vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc, như: khối lượng công việc tăng nhanh ở cấp xã do mở rộng phân cấp, phân quyền; việc hoàn thiện vị trí việc làm, biên chế và tiêu chuẩn chức danh còn phải tiếp tục rà soát, điều chỉnh; một số đơn vị sự nghiệp công lập còn lúng túng trong sắp xếp tổ chức bộ máy và bố trí nhân sự phù hợp. Các cơ quan, đơn vị đang từng bước tháo gỡ thông qua việc hoàn thiện quy định, hướng dẫn nghiệp vụ và tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành.

Trước tình hình đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện các giải pháp tháo gỡ như:

- Tiếp tục thực hiện tổ chức lại, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh có 15 cơ quan hành chính cấp tỉnh, 256 cơ quan chuyên môn thuộc cấp xã; 146 đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh; 867 đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã.

- Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 25/02/2026 về biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và người hoạt động không chuyên trách cấp xã tỉnh Cà Mau năm 2026.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, viên chức; lũy kế đến nay, tỉnh đang xem xét Đề án công chức 92 đơn vị (cấp tỉnh 28, cấp xã 64), đã được phê duyệt 80 (cấp tỉnh 16, cấp xã 64); 50 đơn vị đối với Đề án vị trí việc làm viên chức.

- Hoàn thiện, ban hành Phương án sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau; sau sắp xếp, toàn tỉnh từ 1.393 ấp, khóm (gồm 1.163 ấp, 230 khóm) giảm xuống còn 830 ấp, khóm (gồm 693 ấp, 137 khóm), giảm 563 ấp, khóm.

- Công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức được triển khai đồng bộ, bảo đảm phù hợp yêu cầu tổ chức bộ máy mới. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được quan tâm thực hiện.

- Thực hiện chủ trương của Trung ương và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục hoàn thiện chính quyền địa phương 02 cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai tiếp nhận người hoạt động không chuyên trách vào làm công chức theo quy định.

1.1.3. Tình hình thực hiện mục tiêu tăng trưởng 2 con số

Để phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 đạt 10%, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND thực hiện Chương trình số 13-CTr/TU ngày 26/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện tăng trưởng kinh tế “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030; theo đó, đề ra mục tiêu, chỉ tiêu theo từng năm và cả giai đoạn, xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cấp, từng ngành, từng địa phương để tổ chức triển khai thực hiện theo phương châm “6 rõ”.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các ngành, các cấp tập trung triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế: Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 12/02/2026 triển khai Chương trình số 15-CTr/TU ngày 30/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng mô hình tăng trưởng mới, gắn với tập trung thực hiện bốn trụ cột phát triển kinh tế (về hạ tầng, kinh tế biển, nông nghiệp sạch, dịch vụ - du lịch), hướng đến mục tiêu tăng trưởng 02 con số; Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 18/5/2026 triển khai thực hiện kịch bản tăng trưởng GRDP quý II và các quý còn lại năm 2026... Đồng thời, tổ chức họp thường kỳ hàng tháng để chỉ đạo trực tiếp, quyết tâm đạt mục tiêu tăng trưởng 2 con số năm 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo thúc đẩy tăng trưởng tỉnh Cà Mau do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng ban để huy động cả hệ thống chính trị chung sức thực hiện mục tiêu tăng trưởng 02 con số.

1.1.4. Công tác giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, hệ thống kết cấu hạ tầng; công tác quy hoạch

a) Công tác giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

- Trên cơ sở các Quyết định giao Kế hoạch đầu tư công năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định giao kế hoạch vốn chi tiết từng danh mục dự án, công trình cho các chủ đầu tư để chủ động triển khai thực hiện ngay từ đầu năm.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập 05 tổ giám sát do Thường trực Tỉnh ủy làm Tổ trưởng để theo dõi, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh và thường xuyên tổ chức họp rà soát tiến độ thực hiện các dự án, đi hiện trường để nắm, chỉ đạo kịp thời.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 tại Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; trong đó có quy định các mốc tỷ lệ giải ngân từng tháng và giao nhiệm vụ cụ thể, thường

xuyên cho các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các chủ đầu tư thực hiện. Đồng thời, tiếp tục tổ chức các Hội nghị thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 để theo dõi, đốc đốc, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2026.

- Bên cạnh đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2026. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ, những chuyến kiểm tra thực tế các công trình, dự án đang thi công để đôn đốc, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng.

b) Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, triển khai các dự án, công trình trọng điểm

Công tác hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng và triển khai các dự án, công trình trọng điểm được Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ và đạt nhiều kết quả tích cực. Các nguồn lực đầu tư được ưu tiên bố trí cho các công trình hạ tầng thiết yếu, góp phần từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông, đô thị, hạ tầng công nghiệp, hạ tầng số và các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng, nguồn vật liệu và bố trí vốn. Nhiều dự án, công trình trọng điểm được tập trung triển khai theo đúng kế hoạch, góp phần nâng cao năng lực kết nối, tạo động lực thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Công tác lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh

Thực hiện Luật Quy hoạch năm 2017, Luật Quy hoạch năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau đã triển khai công tác lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo theo quy định. Ngày 27/02/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 568/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và đã công bố, công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

1.1.5. Công tác phát triển doanh nghiệp; tháo gỡ vướng mắc các dự án tồn đọng, kéo dài

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế tư nhân gắn với cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo tổ chức các hoạt động gặp gỡ, đối thoại doanh nghiệp nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tư nhân.

Ngày 14/01/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 112/QĐ-UBND về việc kiện toàn Tổ công tác rà soát các dự án trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án khó khăn, vướng mắc trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nhiệm vụ báo cáo định kỳ trên Hệ thống 751 đối với các dự án tồn đọng kéo dài trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

1.1.6. Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh

- Công tác cải cách hành chính của tỉnh tiếp tục được chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ, gắn với chuyển đổi số và Đề án 06. Tỉnh tập trung thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân. Để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 20% trở lên khi công bố thủ tục hành chính.

- Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xác định cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh hướng tới phát triển bền vững là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Đặc biệt, tỉnh đã có nhiều chỉ đạo, quyết tâm trong việc đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, nỗ lực tháo gỡ khó khăn vướng mắc nhằm thu hút đầu tư trong và ngoài nước theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; ngày 15/4/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1341/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

1.1.7. Phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công thuộc lĩnh vực y tế; đồng thời, triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị y tế giai đoạn 2026 - 2030. Công tác phòng, chống dịch bệnh được triển khai hiệu quả, không để xảy ra dịch bệnh lớn trên địa bàn tỉnh. Các lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh và an toàn thực phẩm được duy trì ổn định; chất lượng dịch vụ y tế từng bước được nâng cao, đáp ứng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025 - 2026 và chuẩn bị các điều kiện tổ chức tổng kết năm học. Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2026 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện việc xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh và đầu tư hệ thống nước uống sạch trong trường học. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được duy trì và củng cố. Công tác giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề cho lao động nông thôn được bám sát hơn với nhu cầu thực tế của thị trường lao động.

- Hoạt động du lịch từng bước phục hồi và phát triển, tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, nhất là tại các địa bàn có tiềm năng du lịch. Việc phát triển các sản phẩm du lịch gắn với giá trị văn hóa truyền thống, tài nguyên thiên nhiên và đặc trưng địa phương đã góp phần quảng bá hình ảnh tỉnh, thúc đẩy tiêu

thụ sản phẩm địa phương, nâng cao đời sống vật chất cho người dân tham gia hoạt động du lịch và các ngành nghề dịch vụ liên quan.

- Hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh được đầu tư đồng bộ, đảm bảo phục vụ vận hành chính quyền địa phương 02 cấp cũng như cung cấp hạ tầng thiết yếu phục vụ hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Công tác giải quyết việc làm và đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tiếp tục được thực hiện theo kế hoạch. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng, người lao động, đồng bào dân tộc thiểu số, người cao tuổi; triển khai thực hiện tốt việc chăm sóc các đối tượng bảo trợ xã hội, công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới được quan tâm thực hiện.

d) Về triển khai các dự án xây dựng nhà ở xã hội

Thực hiện Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”; Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ giao chỉ tiêu hoàn thành nhà ở xã hội trong năm 2025 và các năm tiếp theo đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Kế hoạch số 0219/KH-UBND ngày 03/12/2025 về xây dựng và phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021 - 2030 để triển khai thực hiện.

1.1.8. Công tác quản lý và sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

- Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu được triển khai đồng bộ, chủ động. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tiếp tục được đẩy mạnh. Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm, tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải tiếp tục được nâng lên.

- Công tác phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu được triển khai kịp thời; các phương án ứng phó thiên tai, sạt lở, triều cường được rà soát, cập nhật thường xuyên, góp phần giảm thiểu thiệt hại.

1.1.9. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; thanh tra, tư pháp, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động. Các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như quản lý ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công, tuyển dụng, bổ nhiệm, quản lý đất đai, giải quyết thủ tục hành chính... đều được thực hiện công khai theo quy định. Các cấp, các ngành đã chú trọng thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Công tác thanh tra được triển khai theo đúng chương trình, kế hoạch đề ra; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Công tác rà soát, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực pháp luật do tỉnh Bạc Liêu và tỉnh Cà Mau ban hành trước khi hợp nhất thành tỉnh Cà Mau đang được thực hiện khẩn trương; thực hiện cập nhật văn bản quy phạm pháp luật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo đúng quy định. Hoạt động xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật được chỉ đạo thực hiện quyết liệt.

1.1.10. Tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ổn định. Tổ chức tuần tra, kiểm soát quản lý chặt chẽ người, phương tiện ra, vào hoạt động trên khu vực biên giới biển, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới vùng biển. Thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026, kết quả giao nhận quân đạt 100% chỉ tiêu.

- Công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được tăng cường. Công tác tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm an toàn giao thông được thực hiện thường xuyên.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Thường xuyên cập nhật tình hình thị trường, phổ biến các thông tin về các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia ký kết.

2. Về thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Xây dựng và thực hiện chương trình công tác

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác năm, quý, tháng và tuần theo đúng quy định của Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh; bảo đảm bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, kết luận của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ và các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động xây dựng chương trình công tác với nội dung cụ thể, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, thời hạn thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; đồng thời kịp thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ phát sinh theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và yêu cầu quản lý, điều hành của tỉnh.

Việc tổ chức thực hiện chương trình công tác được theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thường xuyên; kết quả thực hiện được định kỳ đánh giá, làm cơ sở nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Nội dung chương trình công tác là căn cứ để các sở, ban, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của cơ quan, đơn vị mình, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Hội họp, làm việc

Ủy ban nhân dân tỉnh duy trì tổ chức các phiên họp thường kỳ, họp chuyên đề, giao ban và các cuộc làm việc theo Quy chế làm việc; kịp thời đánh giá tình hình

thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, giải quyết các vấn đề phát sinh và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành trong thời gian tiếp theo.

Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ trì nhiều cuộc họp, làm việc với các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan để xem xét, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền; đồng thời chỉ đạo triển khai kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và cải cách hành chính.

Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên tổ chức giao ban, hội ý lãnh đạo; kịp thời xem xét, cho ý kiến và thống nhất chủ trương xử lý các vấn đề quan trọng, phát huy trách nhiệm của từng thành viên lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh theo lĩnh vực được phân công phụ trách. Đồng thời, tăng cường làm việc trực tiếp tại cơ sở để nắm tình hình thực tiễn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Xây dựng và duy trì mối quan hệ công tác

Trong công tác chỉ đạo, điều hành, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn chấp hành sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, xin ý kiến đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường công tác phối hợp với Hội đồng nhân dân tỉnh trong công tác chuẩn bị nội dung các kỳ họp, phiên họp; kịp thời giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri và thực hiện đầy đủ các quy định về giám sát theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh duy trì mối liên hệ thường xuyên với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương; chủ động báo cáo, đề xuất và phối hợp xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bên cạnh đó, tiếp tục mở rộng và tăng cường quan hệ hợp tác với các địa phương, tổ chức trong và ngoài nước nhằm tranh thủ các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao vị thế và hình ảnh của tỉnh.

d) Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; duy trì chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất theo quy định; kịp thời chỉ đạo xem xét, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc thẩm quyền.

Các cơ quan hành chính nhà nước trong tỉnh tiếp tục nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường đối thoại, tập trung giải quyết các vụ việc ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh điểm

nóng, khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Đồng thời, thường xuyên rà soát, kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách và các quy định của pháp luật nhằm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

d) Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh. Các thông tin chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh được công khai, đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định (trừ thông tin quản lý theo chế độ mật), góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước.

Các sở, ban, ngành, địa phương cơ bản chấp hành nghiêm chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất; chất lượng thông tin, số liệu và nội dung báo cáo từng bước được nâng lên, đáp ứng yêu cầu tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình và phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực hiện chế độ thông tin, báo cáo tiếp tục được tăng cường, góp phần nâng cao chất lượng, tính kịp thời và hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp.

e) Về việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo yêu cầu. Theo kết quả thống kê trên Hệ thống cơ sở dữ liệu theo dõi của Văn phòng Chính phủ, từ đầu năm đến ngày 11/6/2026, tỉnh Cà Mau được giao 108 nhiệm vụ, đã thực hiện hoàn thành 27 nhiệm vụ (đúng hạn 26 nhiệm vụ, quá hạn 01 nhiệm vụ); đang triển khai thực hiện 60 nhiệm vụ (đúng hạn 59 nhiệm vụ, quá hạn 01 nhiệm vụ); 21 nhiệm vụ đang chờ Văn phòng Chính phủ xác nhận. Đồng thời, chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương trong quá trình xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, đề án và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến địa phương.

Công tác theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ; các nhiệm vụ được giao được rà soát, đôn đốc, đánh giá tiến độ thực hiện định kỳ, qua đó nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phát huy vai trò cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện chương trình công tác, kịp thời báo cáo, đề xuất các giải pháp nhằm bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra. Nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao sở, ban, ngành tỉnh tại Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 19/01/2026 đến nay, đã thực hiện hoàn thành 42/70 nhiệm vụ; đang tiếp tục triển khai thực hiện 28/70 nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định, nhất là theo Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính Nhà nước; đồng thời, ban hành Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 quy định chế độ báo cáo định kỳ trên địa bàn tỉnh Cà Mau; bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã đã bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ động, quyết liệt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã nỗ lực, quyết tâm giải quyết các khó khăn, vướng mắc, xử lý nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài; đồng thời bảo đảm thực hiện hiệu quả khối lượng lớn công việc thường xuyên và các nhiệm vụ phát sinh, cấp bách.

- Các sở, ban, ngành và địa phương đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; tăng cường phối hợp trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện, cơ bản bảo đảm tiến độ và chất lượng các nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Khó khăn, hạn chế

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo một số ngành, địa phương có lúc chưa thật sự quyết liệt, đổi mới, bứt phá; công tác tham mưu đôi lúc chưa đáp ứng yêu cầu, công tác dự báo còn hạn chế, giải pháp đề xuất thiếu tính khả thi và chưa gắn với điều kiện thực tiễn; chưa kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Công tác phối hợp có lúc, có việc chưa chặt chẽ. Trách nhiệm của một số cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu; thiếu chủ động trong tham mưu, xử lý công việc.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo từng lúc, từng nơi chưa kịp thời.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Nghị quyết trụ cột chiến lược của Bộ Chính trị, các Nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng GRDP tỉnh Cà Mau năm 2026, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng 10%.

2. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

3. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thường xuyên đi công tác cơ sở để kịp thời nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, chủ động phối hợp, theo dõi sát, tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương đối với những nội dung công việc do Bộ, ngành Trung ương chủ trì hoặc cần phải có ý kiến của Bộ, ngành Trung ương nhằm tạo sự đồng thuận cao với các đề xuất của tỉnh.

4. Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 đạt 100% kế hoạch, nhất là các công trình trọng điểm, quan trọng.

5. Nâng cao chất lượng tham mưu văn bản, gắn với tăng cường theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; đẩy mạnh hơn nữa ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Từng cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch với mốc thời gian hoàn thành và phân công cụ thể đối với những nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Thực hiện đa dạng các hình thức khen thưởng, kỷ luật phù hợp để kịp thời khuyến khích, động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tích cực đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; đồng thời xử lý nghiêm những trường hợp chậm trễ, không hoàn thành nhiệm vụ.

6. Giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm người đứng đầu gắn với phân bổ nguồn lực phù hợp, nâng cao năng lực thực thi công vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Trên đây là Báo cáo công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2026 (*Báo cáo này thay thế Báo cáo số 328/BC-UBND ngày 17/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh*)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy viên UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KTTH (Nh111);
- Lưu: VT, M.A194/6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi